

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 27/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và bà Nguyễn Thị Hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diệm, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 15/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 12/9/2019, đối với bị cáo: Trần Viết S, sinh ngày: 21/9/1986; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 2T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết U, sinh năm 1958 và bà: Phan Thị H, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Anh Lê Quang T, chết

+ Anh Lê Đăng L, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Quang T: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn S1, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn 1T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1942, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1994, địa chỉ: Đội 2, Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, Trần Viết S có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát(BKS) 73B-009.47 chạy theo hướng Nam - Bắc trên Quốc lộ 1A. Khi đến Km 703+900 thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, S điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang trái để vào cây xăng thuộc thôn Đ, xã H thì phần thân sau bên phải xe ô tô va chạm vào xe mô tô BKS 73H1-135.47 do anh Lê Quang T điều khiển chở theo sau anh Lê Đăng L chạy trên phần đường dành cho xe cơ giới ngược chiều. Hậu quả anh Lê Quang T tử vong tại chỗ, anh Lê Đăng L bị thương cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế. Xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 09/5/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Lệ Thủy kết luận xe ô tô BKS 73B- 009.47 có giá trị thiệt hại 3.850.000 đồng, xe mô tô BKS 73H1-135.47 giá trị thiệt hại 6.975.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 90/TT ngày 08/5/2019, Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nạn nhân Lê Quang T tử vong là do đa chấn thương (chấn thương não, chấn thương hàm mặt, chấn thương cột sống cổ).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/TgT ngày 13/6/2019 của Trung tâm Giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Lê Đăng L là 09%.

Vật chứng vụ án:

Ngày 18/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ xe ô tô BKS 73B- 009.47 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe Nguyễn Văn N; một giấy phép lái xe mang tên Trần Viết S; một xe mô tô BKS 73H1- 135.47 của Lê Quang T, tất cả có đặc điểm như miêu tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 18/4/2019. Ngày 16 và 17/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của người bị hại. Riêng giấy phép lái xe mang tên Trần Viết S được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị cáo Trần Viết S và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 215.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Lê Quang T; bồi thường cho anh Lê Đăng L số tiền 32.500.000 đồng. Gia đình nạn nhân Lê Quang T và anh Lê Đăng L đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSNDLT-HS ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Trần Viết S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Viết S từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; vật chứng vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe mang tên Trần Viết S theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Viết S khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các kết luận giám định của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, bị cáo Trần Viết S điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 1A, tại Km 703+900 thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Trần Viết S đã điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đúng quy định gây tai nạn với xe mô tô BKS 73H1-135.47 trên phần đường ngược chiều làm cho anh Lê Quang T tử vong, anh Lê Đăng L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 09%; thiệt hại tài sản về xe mô tô BKS 73H1-135.47 là 6.975.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô khách đi trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Nam- Bắc (hướng Quảng Trị đi Quảng Bình) đến Km 703+900 thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện L thì bị cáo bật xi nhan bên trái xin rẽ vào cây xăng Đ chuyển khách sang xe trung chuyển để đi trả khách, khi cho xe sang làn đường bên trái thì thấy phía trước (cách khoảng 150 - 200m) có xe mô tô chạy ngược chiều, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô vào cây xăng thì xe mô tô 73H1-135.47 do anh Lê Quang T điều khiển chở anh Lê Đăng L va chạm vào phần sau bên phải của xe ô tô làm anh T bị tử vong tại chỗ, anh L bị thương phải đi cấp cứu điều trị. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo hiểu rõ điều đó song do chủ quan, không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ về chuyển hướng xe trên đường, hậu quả làm cho một người bị tử vong, một người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 09%. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, sau khi phạm tội, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và người bị hại. Tại phiên tòa được đại diện hợp pháp của người bị hại (chị Nguyễn Thị K vợ của anh Lê Quang T) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trước đó chị Nguyễn Thị K và người bị hại anh Lê Đăng L đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "người

bị hại Lê Đăng L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo" tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời xem xét về nhân thân của người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc 02 năm, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo tự tu dưỡng và rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5]. Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy đã trả lại những vật chứng đã tạm giữ cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng giấy phép lái xe mang tên Trần Viết S chuyển theo hồ sơ vụ án cần trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về mai táng phí và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Lê Quang T số tiền 215.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại anh Lê Đăng L số tiền 32.500.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị K không yêu cầu gì thêm, anh Nguyễn Văn N đã nhận lại xe ô tô và không yêu cầu gì, anh Lê Đăng L vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Viết S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Viết S 18(mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2019).

Giao Trần Viết S cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tổ tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Viết S một giấy phép lái xe số 440109000802, hạng E, mang tên Trần Viết S do Sở GTVT Thừa Thiên Huế cấp ngày 26/4/2018, có giá trị đến ngày 26/4/2023.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Viết S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2019), người bị hại anh Lê Đăng L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Nhân